

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/HS-ST

Ngày: 20/4/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đồng Ánh Đông

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Văn Thám.

2. Ông Nguyễn Văn Minh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Ngọc Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** Bà Phan Thị Huyền Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 20/4/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2021/TLST-HS ngày 24/3/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2021/QĐXXST-HS ngày 30/3/2021 đối với bị cáo:

**Dương Hoàng L**, sinh ngày 29/4/1988 tại Bình Định; cư trú tại: Tổ T, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thúy L; có vợ Dương Thị Thúy V và có 01 con; tiền án: Có 01 tiền án (Tại bản án số 15/2013/HSST ngày 11/9/2013, bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai xử phạt 40 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 03/11/2015 chấp hành xong hình phạt tù, nhưng chưa chấp hành xong phần án phí dân sự và bồi thường dân sự); tiền sự: Có 01 tiền sự (Ngày 16/9/2016, bị Công an thị xã A xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép tài sản của người khác”, đến ngày 16/12/2020 mới nộp số tiền phạt); bị tạm giữ từ ngày 12/12/2020, đến ngày 17/12/2020 tạm giam cho đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Đỗ Thái H, sinh năm 1990; trú tại: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Đỗ Đình H1, sinh năm 1967; trú tại: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. Dương Thị Thúy V, sinh năm 1989; trú tại: Tổ T, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

3. Dương Văn T, sinh năm 1966; trú tại: Tổ T, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Hoàng Đ, sinh năm 1982; trú tại: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

2. Nguyễn Duy Th, sinh năm 1995; trú tại: Thôn A, xã C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 11/12/2020, Dương Hoàng L điều khiển xe mô tô gắn biển số 81H5-xx06 (có treo sẵn 01 ba lô vải đựng phụ tùng sửa chữa xe) chạy dọc trên Quốc lộ 19 hướng về phường A để xem có ai sờ hờ trong việc quản lý tài sản thì trộm cắp. Khi đi ngang qua đoạn đường đất dọc bờ kè Sông Ba (thuộc Tổ 1, phường A, thị xã A), L phát hiện xe ô tô tải biển số 81H-xx2.80 của ông Đỗ Đình H1 (giao cho con trai là anh Đỗ Thái H sử dụng) đậu quay đầu xe ra Quốc lộ 19, không có người trông coi. Lúc này, L nảy sinh ý định tháo trộm hai bình ắc quy trên xe ô tô bán lấy tiền tiêu xài. L dựng xe mô tô cùng chiều xe ô tô, rồi tiến lại vị trí đặt bình ắc quy trên xe ô tô. Thấy có dây xích nối với giàn khung xe được móc bằng ổ khóa, nhưng không khóa, L tháo ổ khóa rồi lấy nắp nhựa màu đen đậy bình ắc quy bỏ xuống đất. Trên bình ắc quy hiệu Power Land 12V-150AH được cố định bởi hai thanh sắt chắn ngang, L lấy 01 cờ lê 14 trong ba lô lần lượt tháo hai đai ốc trên thanh chắn giữ bình. Lúc này, có một xe ô tô tải chưa xác định được biển số và lái lịch người điều khiển chạy vào đoạn đường đất, nơi L đang đứng tháo bình ắc quy, rồi quay đầu xe chạy ra Quốc lộ 19, người điều khiển xe ô tô tải đã gọi điện vào số điện thoại 0978.923.4xx (in trên thùng xe ô tô) của anh Đỗ Thái H thông báo có người đang tháo trộm bình ắc quy. Sau khi nghe điện thoại xong, anh H cùng Nguyễn Duy Th đến thì phát hiện L đang tháo bình ắc quy nhưng chưa kịp dịch chuyển bình nên đã báo cơ quan Công an bắt giữ cùng tang vật.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã A đã tạm giữ một số vật chứng gồm: 01 ổ khóa Việt Hàn màu vàng đồng kích thước (3x4)cm; 03 đai ốc có kích thước (14x5)mm; 02 miếng lót kim loại có đường kính 01cm và 02cm; 01 cờ lê bằng kim loại màu trắng dài 18cm, mặt trên thân có dòng chữ số “14 CHROME-VANADIUM 14”; 01 nắp nhựa màu đen kích thước (27x70x63)cm có chữ SINOTRUIO”; 01 áo khoác gió màu trắng đục; 01 áo khoác gió màu tím; 01 quần Jean màu xanh đen; 01 đôi giày vải màu đen; 01 đôi găng tay len màu đen; 02 bình ắc quy hiệu Lower Land 12V-150AH; 01 xe mô tô biển số 81H5-xx06, số khung RL8WC..., số máy VLF1P52FMH-370103860, phía sau yên xe có gắn 02 giỏ sắt, mỗi giỏ có kích thước (56x40)cm, chiều ngang hai giỏ là 1,4m, phía trước xe có 01 ba lô vải màu nâu đen bên trong có: 01 mỏ lết bằng kim loại màu trắng dài 20cm trên thân có chữ số “8DROPFORGED; 01 mỏ lết bằng kim loại dài 10cm trên thân có chữ số “4-100mm”; 01 cờ lê bằng kim loại màu trắng dài 21cm một đầu tròn, một đầu hỏ trên thân có dòng chữ số “17 DIAMOND BRAND 17”; 01 cờ lê bằng kim loại dài 13cm hai đầu hỏ, trên thân có số 14-17; 01 cờ lê bằng kim loại màu trắng dài 17cm một đầu tròn, một đầu hỏ trên thân có dòng chữ số “13 CHROME-VANADIUM 13”; 01 cờ lê bằng kim loại màu trắng dài 15cm một đầu tròn, một đầu hỏ trên thân có dòng chữ số “12 DIAMOND BRAND 12”; 01 cờ lê kim loại màu trắng dài 15cm, hai đầu hỏ trên thân có dòng chữ số “12 CHROM-VANADIUM 10”; 02 cờ lê bằng kim loại màu trắng dài 12cm, 02 đầu hỏ trên thân có dòng số 1210; 01 tuýp vặn đai ốc hai đầu có chữ số “13mm”; 01 tuýp vặn buri dài 9,5cm đường kính 1,5cm; 01 kìm cắt bằng kim loại dài 16cm; 01 tua vít dài 16cm một đầu dẹp, 01 đầu bốn cạnh; 01 tua vít dài 12,5cm tay cầm bằng nhựa, đầu 04 cạnh; 01 giấy đăng ký xe mô tô số 004494, biển số 81N1-xx48 mang tên Trần Văn H.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 93/KLĐGTS ngày 14/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã A xác định: Giá trị còn lại của 02 bình ắc quy hiệu Power Land, 12V-150AH (đã qua sử dụng) là 6.200.000đồng x 98,33% = 6.096.000đồng.

Tại Kết luận giám định số: 59/KLGĐ ngày 16/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận giám định đối với xe mô tô gắn biển số 81H5-xx06: Trước giám định: Số khung: RL8WC\*\*\*\*\* (vị trí đánh dấu “\*” không đọc được các chữ, số); Số máy: VLF1P52PMH-370103860. Sau giám định: Số khung: RL8WCH\*\*\*\*\*60, tại phần đóng số khung bị hàn đè lên một phần bởi một thanh sắt tròn, đường kính 1,3cm, vị trí đánh dấu “\*” bị hàn xì không xác định được các chữ, số nguyên thủy; Số máy nguyên thủy là VLF1P52FMH-370103860.

Ngày 22/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A đã trả lại tài sản: 02 bình ắc quy hiệu Power Land 12V-150AH cho anh Đỗ Thái H; trả lại 01 ổ khóa Việt Hàn màu vàng đồng, kích thước (3x4)cm, 03 đai ốc đều có kích thước (14x5)mm, 01 nắp nhựa màu đen kích thước (27x70x63)cm có chữ SINOTRUIO”, 02 miếng lót kim loại có đường kính lần lượt 01cm và 02cm cho ông Đỗ Đình H1.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Đỗ Thái H và ông Đỗ Đình H1 đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu bồi thường.

Tại Bản cáo trạng số: 06/CT-VKS ngày 23/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A đã truy tố bị cáo Dương Hoàng L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Hoàng L phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị áp dụng Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 3 Điều 57; khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Hoàng L từ 09 đến 12 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 cờ lê 14 do bị cáo dùng để trộm cắp tài sản và biển số xe 81H5-9806 do bị cáo nhặt được không xác định được chủ sở hữu. Trả lại cho chị Dương Thị Thúy V: 02 giỏ sắt, mỗi giỏ có kích thước (56x40)cm, chiều ngang hai giỏ là 1,4m; 01 ba lô vải màu nâu đen bên trong có: 01 mỏ lết bằng kim loại màu trắng dài 20cm trên thân có chữ số “8DROPFORGED; 01 mỏ lết bằng kim loại dài 10cm trên thân có chữ số “4-100mm”; 01 cờ lê bằng kim loại màu trắng dài 21cm một đầu tròn, một đầu hở trên thân có dòng chữ số “17 DIAMOND BRAND 17”; 01 cờ lê bằng kim loại dài 13cm hai đầu hở, trên thân có số 14-17; 01 cờ lê bằng kim loại màu trắng dài 17cm một đầu tròn, một đầu hở trên thân có dòng chữ số “13 CHROME-VANADIUM 13”; 01 cờ lê bằng kim loại màu trắng dài 15cm một đầu tròn, một đầu hở trên thân có dòng chữ số “12 DIAMOND BRAND 12”; 01 cờ lê kim loại màu trắng dài 15cm, hai đầu hở trên thân có dòng chữ số “12 CHROM-VANADIUM 10”; 02 cờ lê bằng kim loại màu trắng dài 12cm, 02 đầu hở trên thân có dòng số 12 10; 01 tuýp vặn đai ốc hai đầu có chữ số “13mm”; 01 tuýp vặn bugi dài 9,5cm, đường kính 1,5cm; 01 kìm cắt bằng kim loại dài 16cm; 01 tua vít dài 16cm một đầu dẹp, 01 đầu bốn cạnh; 01 tua vít dài 12,5cm tay cầm bằng nhựa, đầu 04 cạnh. Trả lại cho ông Dương Văn T: 01 xe mô tô, số khung RL8WC..., số máy VLF1P52FMH-370103860 và 01 giấy đăng ký xe mô tô số 004494, biển số 81N1-xx48 mang tên Trần Văn H. Trả lại cho bị cáo Dương Hoàng L: 01 áo khoác gió màu trắng đục; 01 áo khoác gió màu tím; 01 quần Jean màu xanh đen; 01 đôi giày vải màu đen; 01 đôi găng tay len màu đen.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị hại Đỗ Thái H có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Đỗ Đình H1 trình bày: Ông đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì về dân sự.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Dương Văn T trình bày: Dương Hoàng L là con rể của ông, vào ngày 11/12/2020, L lấy xe mô tô gắn biển số 81H5-xx06 đi đâu làm gì ông không biết, đến ngày 12/12/2020 thì ông mới biết việc L đi trộm cắp tài sản. Xe mô tô gắn biển số 81H5-xx06 là của ông cho vợ chồng L mượn để làm phương tiện đi lại, ông yêu cầu được nhận lại xe của mình.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án trình chị Dương Thị Thúy V trình bày: Dương Hoàng L là chồng của chị, vào ngày 11/12/2020, L lấy xe mô tô gắn biển số 81H5-xx06 đi đâu làm gì chị không biết. Sau đó, thì nghe tin anh L đi trộm cắp tài sản. Xe mô tô gắn biển số 81H5-xx06 là của ông Dương Văn T cho vợ chồng chị mượn để làm ăn, chị yêu cầu được nhận lại 02 giỏ sắt và phụ tùng sửa xe của chị.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, do đó đã có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 11/12/2020, tại Tổ 1, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai, khi phát hiện xe ô tô tải biển số 81H-xx2.80 của ông Đỗ Đình H1 (giao cho con trai là anh Đỗ Thái H sử dụng), không có người trông coi, bị cáo Dương Hoàng L đã lén lút tháo trộm 02 bình ắc quy hiệu Power Land, 12V-150AH trị giá 6.096.000đồng. Khi bị cáo đang thực hiện hành vi thì bị phát hiện bắt quả tang. Bị cáo chưa chiếm đoạt được tài sản, không thể thực hiện tội phạm đến cùng là do nguyên nhân ngoài ý muốn của bị cáo nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm chưa đạt. Do đó, hành vi của bị cáo Dương Hoàng L đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có một tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản trộm cắp đã thu hồi trả lại cho bị hại và bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đang có một tiền án và một tiền sự.

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Mặc dù, bị cáo đã từng bị xử phạt về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về vật chứng:

[8.1] Xét cần tịch thu tiêu hủy đối với: 01 cờ lê 14 do bị cáo dùng để trộm cắp tài sản và biển số xe 81H5-xx06 không xác định được chủ sở hữu.

[8.2] Trả lại cho chị Dương Thị Thúy V: 02 giỏ sắt, mỗi giỏ có kích thước (56x40)cm, chiều ngang hai giỏ là 1,4m; 01 ba lô vải màu nâu đen bên trong có: 01 mỏ lết bằng kim loại màu trắng dài 20cm trên thân có chữ số “8DROPFORGED; 01 mỏ lết bằng kim loại dài 10cm trên thân có chữ số “4-100mm”; 01 cờ lê bằng kim loại màu trắng dài 21cm một đầu tròn, một đầu hở trên thân có dòng chữ số “17 DIAMOND BRAND 17”; 01 cờ lê bằng kim loại dài 13cm hai đầu hở, trên thân có số 14-17; 01 cờ lê bằng kim loại màu trắng dài 17cm một đầu tròn, một đầu hở trên thân có dòng chữ số “13 CHROME-VANADIUM 13”; 01 cờ lê bằng kim loại màu trắng dài 15cm một đầu tròn, một đầu hở trên thân có dòng chữ số “12 DIAMOND BRAND 12”; 01 cờ lê kim loại màu trắng dài 15cm, hai đầu hở trên thân có dòng chữ số “12 CHROME-VANADIUM 10”; 02 cờ lê bằng kim loại màu trắng dài 12cm, 02 đầu hở trên thân có dòng số 12 10; 01 tuýp vặn đai ốc hai đầu có chữ số “13mm”; 01 tuýp vặn bugi dài 9,5cm, đường kính 1,5cm; 01 kìm cắt bằng kim loại dài 16cm; 01 tua vít dài 16cm một đầu dẹp, 01 đầu bốn cạnh; 01 tua vít dài 12,5cm tay cầm bằng nhựa, đầu 04 cạnh. Trả lại cho ông Dương Văn T: 01 xe mô tô, số khung RL8WC..., số máy VLF1P52FMH-370103860 và 01 giấy đăng ký xe mô tô số 004494, biển số

81N1-xx48 mang tên Trần Văn H. Trả lại cho bị cáo Dương Hoàng L: 01 áo khoác gió màu trắng đục; 01 áo khoác gió màu tím; 01 quần Jean màu xanh đen; 01 đôi giày vải màu đen; 01 đôi găng tay len màu đen.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 260; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 299; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ khoản 1 Điều 173; các Điều 38, 47, 48; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Dương Hoàng L phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

2. Xử phạt bị cáo Dương Hoàng L 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 12/12/2020).

3. Về xử lý vật chứng:

\* Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 cờ lê 14 bị cáo dùng để trộm cắp tài sản và biển số xe 81H5-9806 không xác định được chủ sở hữu.

\* Trả lại cho chị Dương Thị Thúy V: 02 giỏ sắt, mỗi giỏ có kích thước (56x40)cm, chiều ngang hai giỏ là 1,4m; 01 ba lô vải màu nâu đen bên trong có: 01 mỏ lết bằng kim loại màu trắng dài 20cm trên thân có chữ số “8DROPFORGED; 01 mỏ lết bằng kim loại dài 10cm trên thân có chữ số “4-100mm”; 01 cờ lê bằng kim loại màu trắng dài 21cm một đầu tròn, một đầu hở trên thân có dòng chữ số “17 DIAMOND BRAND 17”; 01 cờ lê bằng kim loại dài 13cm hai đầu hở, trên thân có số 14-17; 01 cờ lê bằng kim loại màu trắng dài 17cm một đầu tròn, một đầu hở trên thân có dòng chữ số “13 CHROME-VANADIUM 13”; 01 cờ lê bằng kim loại màu trắng dài 15cm một đầu tròn, một đầu hở trên thân có dòng chữ số “12 DIAMOND BRAND 12”; 01 cờ lê kim loại màu trắng dài 15cm, hai đầu hở trên thân có dòng chữ số “12 CHROM-VANADIUM 10”; 02 cờ lê bằng kim loại màu trắng dài 12cm, 02 đầu hở trên thân có dòng số 12 10; 01 tuýp vặn đai ốc hai đầu có chữ số “13mm”; 01 tuýp vặn bugi dài 9,5cm, đường kính 1,5cm; 01 kìm cắt bằng kim loại dài 16cm; 01 tua vít dài 16cm một đầu dẹp, 01 đầu bốn cạnh; 01 tua vít dài 12,5cm tay cầm bằng nhựa, đầu 04 cạnh. Trả lại cho ông Dương Văn T: 01 xe mô tô, số khung RL8WC..., số máy VLF1P52FMH-370103860 và 01 giấy đăng ký xe mô tô số 004494, biển số 81N1-xx48 mang tên Trần Văn H. Trả lại cho bị cáo Dương Hoàng L: 01 áo khoác gió màu trắng đục; 01 áo khoác gió màu tím; 01 quần Jean màu xanh đen; 01 đôi giày vải màu đen; 01 đôi găng tay len màu đen.

(Các vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A, đặc điểm, số lượng, chủng loại theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/3/2021 giữa Công an thị xã A và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Dương Hoàng L phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (20/4/2021), bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Thời hạn trên đối với người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã A;
- Công an thị xã A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(Đã ký)  
**Đồng Ánh Đông**